

Cô Gió mất tên

Người ta gọi cô là Gió. Việc của cô là đi lang thang khắp đó đây, lúc chạy nhanh, lúc chạy chậm tùy theo thời tiết. Trên mặt sông, mặt biển, cô giúp cho những chiếc thuyền đi nhanh hơn. Cô giúp các loài hoa thụ phấn để kết quả. Cô đưa mây về làm mưa trên các miền đất khô cạn... Vì tính cô hay giúp mọi người nên ai cũng yêu cô. Cô không có hình dáng màu sắc nhưng cô vừa đến đâu người ta cũng biết ngay:

- Cô Gió kia!

- Cô Gió kia!...

- Cô Gió ơi! - Các bạn hoa tím xuân đua nhau gọi. - Cô đi đâu mà vội thế? Ở đây chơi với chúng em một chút nào!

- Lát nữa nhé! - Cô Gió vừa vội vã bay đi vừa trả lời. - Tôi còn vội đi giúp cho bạn Đào bên kia một chút. Bà bạn ấy ốm, bạn ấy quạt cho bà môi tay lắm rồi...

Tiếng cô Gió thoảng qua rồi biến mất.

Bố, mẹ Đào đều đi công tác vắng. Chỉ còn hai bà cháu ở nhà. Trời nóng hầm hập. Bà ốm, nằm trên một cái giường tre. Bà không ăn được gì. Thịnh thoảng bà lại lên cơn ho. Trán bà vã mồ hôi. Bà luôn kêu: “Khát quá! Khát quá! Đào ơi, con cho bà ngậm nước.” Đào lấy nước xong lại cầm cái quạt giấy quạt cho bà. Thấy Đào cứ luôn tay quạt, bà nắm lấy tay Đào và bảo:

- Thôi, con đi nghỉ đi, bà không nóng lắm đâu.
- Cháu không mỏi tay đâu, bà cứ để cháu quạt.

Cửa mở nhưng chẳng có gió chút nào. Đào biết là bà vẫn nóng vì thấy vắng trán và lưng áo của bà đang dẫm mồ hôi. Đào mãi thương bà, nghĩ đến bà, nghĩ đến bà, em đâu có để ý là lưng áo em cũng dẫm mồ hôi.

Từ ở nơi xa cô Gió đã nghe tiếng và biết hết mọi việc. Cô vội vàng chạy đến để giúp Đào một tay. Đến cửa sổ nhỏ nhà Đào, cô dừng lại một giây rồi từ từ thổi hơi mát vào giường bà. Vì đối với người ốm mà làm mạnh quá thì nguy hiểm. Hai bà cháu chợt nhận ra cô Gió, bà tươi tỉnh hẳn lên:

- Đào ơi, có gió rồi, con nghỉ tay đi. Ôi, cô Gió thật là tốt quá! Bà cứ tỉnh cả người.

Đào nghỉ tay quạt và nhìn thấy mồ hôi trên trán bà dần dần biến đi đâu mất. Bà có vẻ khỏe ra, bà bảo:

- Bà thấy hơi đói, chiều nay con nấu cháo cho bà ăn nhé!
- Vâng! - Đào vừa nói vừa thầm biết ơn cô Gió.

Cô Gió thổi quanh quần ở nhà Đào cho tới khi bà Đào khỏi ốm, cô Gió mới ra đi. Trước khi đi cô còn lưu luyến quanh Đào:

- Chào bạn Đào, chào bạn Đào, tôi đi đây. Khi nào bạn cần, bạn cứ gọi tôi, tôi sẽ đến giúp bạn ngay...

Đào chưa kịp chào và cảm ơn cô thì cô đã đi xa rồi.



Cô Gió thấy lòng nhẹ nhàng vui vẻ. Cô vừa đi vừa hát:

*Tên tôi là Gió
Đi khắp mọi nơi
Công việc của tôi
Không bao giờ nghỉ
Tháng ngày chăm chỉ
Tôi dài hơn sông
Suốt đời mệnh mông
Rộng hơn biển cả
Tên tôi là Gió
Các bạn nhớ không?
Tôi không đáng hình
Tên tôi là Gió...*

- Gớm, cô Gió, việc gì phải xưng tên nhiều thế! - Các bạn ngô trên bãi xạc xào kêu lên. - Ai mà chả biết cô, mỗi lần cô đến là tất cả họ hàng nhà ngô chúng em xôn xao cả lên...

Tên tôi là Gió

Các bạn nhớ không?

Tôi không đáng hình

Tên tôi là Gió...

- Ngay cả chúng tôi đây cũng vậy. - Các bạn lau sậy bên bờ sông lên tiếng. - Cứ cô đến là chúng tôi mới hát, không có cô chúng tôi buồn lắm đấy. Nhưng mà có bao giờ giữ được cô ở lâu đâu. Chỗ nào cũng cần đến cô nên cô cứ đi luôn.

- Vàng, bác nói đúng. Bây giờ tôi đang phải đưa chú ong nhỏ về nhà. Tôi vừa gặp chú ở dọc đường, chú lạc đàn, cứ bay vợ vẩn và khóc mãi.

Nói rồi cô Gió lại cùng chú ong vàng nhỏ bay đi. Trên đường đi, cô qua một ngôi nhà. Ngôi nhà đóng kín các cửa kính vì lúc bấy giờ trời còn rét. Trong nhà, đèn sáng choang, có tiếng đàn tiếng hát văng vẳng vọng ra. Cô Gió nhẹ nhàng khẽ lách qua khe cửa kính. Mọi người trong nhà đang ngồi quây quần bên mâm cơm, không ai biết cô Gió vừa vào. Chính cô cũng không muốn cho ai biết là cô có mặt ở đấy. Cô đi tha thẩn mọi nơi trong gian phòng. Lòng hơi buồn vì chẳng ai nhìn thấy mình. “Nếu mình có hình dáng cụ thể như cái ấm, cái lọ hoa hoặc như ngọn lửa trên bếp kia có phải thích không.” Cô theo tiếng nhạc, chui vào đài truyền thanh xem xét. Cô thấy nhiều dây rợ và nút bấm lằng nhằng. Tiếng đàn, tiếng hát vẫn tự nhiên vang lên mà không cần nhờ cô truyền đi xa. Cô bỏ đài truyền thanh rồi chui vào một cái hũ ở góc nhà. Cái hũ tối mò mò, mùi hôi mốc bốc lên nồng nặc. Cô không thể nào chịu nổi phải kêu lên:

- Trời ơi! Tối quá, tối quá! Cho tôi ra với!

Chị Hũ nghe thấy tiếng kêu liền hỏi:

- Ai đấy mà tôi không trông thấy dáng hình gì cả? Sao bỗng đứng lại vào được trong này? Hũ tôi đã nút rồi cơ mà! Đã gọi là hũ nút mà lại chả tối!

- Tôi đây, tôi đây. Chị không thể thấy tôi được đâu. Vì tôi không có hình dáng. Tôi chỉ có tên thôi. Tên tôi là Gió. Chị cho tôi ra với!

- Gió là ai? Tôi chưa nghe tên ấy bao giờ. Còn... cô vào đảng nào thì ra đảng ấy chứ khó gì đâu.

- Tôi vào chỗ khe nút của chị. Khe rất nhỏ. Bây giờ ở trong này tối quá không biết đảng nào mà ra.

- Thế công việc của cô là gì mà cô lại đi mò mẫm vào đây?

- Việc của tôi ấy à, nhiều lắm, để tôi kể cho chị nghe...

- Thôi, tôi chả cần nghe dài dòng đâu. Tôi chỉ cần trông thấy một việc cô làm là tôi có thể gọi ra tên cô được. Ví như tôi, tôi chuyên môn đục đỗ, đục lặc... cho nên người ta gọi tôi là chị Hũ.

- A, chị Hũ nói đúng quá! Việc của tôi là giúp cho cây cỏ ra hoa kết trái, giúp cho mọi người đi lại dễ dàng hơn trên sông biển. Giúp cho con người nghe được rõ tiếng nói của nhau hơn...

- Nay, cô Gió ơi, thế thì chính tên cô ở đây. Hẳn khi vào đây cô đã để quên tên cô ở những nơi đó rồi. Cô hãy ra những nơi ấy mà tìm lại cái tên của cô đi, nhanh lên kẻo mất!

Nói rồi chị Hũ đẩy cái nút cho rộng ra một chút để cô Gió có thể theo phía ánh sáng mà đi ra.

Cô Gió ra khỏi hũ, lòng buồn phiền quanh quẩn suy nghĩ: “Có lẽ chị Hũ nói đúng, mình đã bỏ quên mất tên thật rồi! Cho nên suốt từ lúc mình vào nhà này có ai gọi đến tên mình đâu. Mình đã chui vào từ cái ầm tích đến hộp xà phòng thơm mà không thấy ai nhắc đến tên mình. Bây giờ không biết cái tên mình nó ở nơi nào. Trời đất mênh mông thế kia, biết tìm bao giờ cho thấy!” Nghĩ rồi cô Gió òa lên khóc. Cô khóc rất nhiều. Nhưng nước mắt của cô cũng như cô, không có

dáng hình màu sắc. Cho nên không một ai biết đến để an ủi, dỗ dành cho cô khuây khỏa. Chợt cô nghĩ đến chú ong lạc đường mà cô đã bỏ quên ở ngoài cửa, khi cô vào trong nhà. Họa chẳng chú ong này còn nhớ đến cô. Cô len qua cửa kính ra ngoài tìm chú ong nhỏ. Nhưng chú ong có còn ở đấy nữa đâu! Cô Gió hốt hoảng bay đi. Cô mang hi vọng tìm thấy cái tên mình ở một nơi nào đó. Càng ngày cô càng bay nhanh hơn. Bỗng cô thấy trước mặt cô là mặt biển mênh mông. Những con thuyền chen chúc nhau gối đầu lên bãi cát. Những tiếng nói xôn xao truyền đi:

- A, gió về rồi!

- Hôm nay có gió rồi!

- Nhỏ neo đi, các bạn ơi, có gió rồi!

Gió thổi các ngọn khói bay trên ống khói nhà máy. Gió tỏa hơi mát của dòng suối ra khắp bờ cây. Gió đưa mùi thơm của hoa vườn tràn ra đồng cỏ. Bà mẹ ra hiên gọi con về ăn cơm, gió đưa tiếng gọi vang ra xa ngoài cánh đồng đến tận tai em bé ngồi trên lưng trâu. Gió thổi bay phấp phới hai dải mũ bác thủy thủ, gió ngừng một chút để bác thủy thủ châm lửa vào điếu thuốc, rồi lại lộng lộng thổi tiếp. Bác thủy thủ kéo lá cờ lên đỉnh cột buồm, gió thổi lá cờ phấp phật. Khắp mặt biển vang lên tiếng còi, tiếng chuông, tiếng xích nhỏ neo, tiếng reo hò. Gió rộng lớn thổi khắp bầu trời mặt đất, nhưng vẫn không quên quay tít cái chong chóng nhỏ sắc sỡ trên tay em bé. Em bé vừa chạy vừa reo lên: “Gió! Gió! Gió mát quá!”

“A, tên mình đây rồi! - Cô Gió thầm nghĩ. - Mình đã tìm thấy tên rồi!”

Cô Gió cất tiếng chào ngọn khói, những bông hoa, những lá cờ, chào những cái chong chóng đang quay và chào những cánh buồm đang căng mở trên sóng lớn, những con thuyền lướt nhanh trên mặt biển. Cô lại cất tiếng hát:

*Tôi là ngọn gió
Ở khắp mọi nơi
Công việc của tôi
Không bao giờ nghỉ...*

Cô không có dáng hình, nhưng điều đó chẳng sao, hình dáng của cô là ở người khác, ở sự có ích cho người khác, ở niềm vui của người khác. Dù không trông thấy cô, người ta nhận ra cô ngay và gọi tên cô: Gió!

Cá chuối con

Bơi càng gần lên mặt ao, thấy nước càng nóng, cá chuối mẹ bơi mãi, cố tìm hướng vào bờ. Mặt ao sủi bọt, nổi lên từng đám rêu. Rất khó nhận ra phương hướng. Chuối mẹ phải vừa bơi vừa ghéch lên mặt nước để tìm hướng khóm tre. Trời bức bối, ngọt ngọt. Lắm lúc chuối mẹ chỉ muốn lặn ngay xuống đáy cho mát, nhưng nghĩ đến đàn con đang đói, chờ ở vùng nước dang kia, chuối mẹ lại cố bơi. Khóm tre bên bờ đã gần đây rồi. Khi tới thật gần, chuối mẹ chỉ còn trông thấy gốc tre, không thấy ngọn tre đâu. Chuối mẹ bơi sát mép nước, rồi rạch lên chân khóm tre. Tìm một chỗ chuối mẹ đoán chắc là có tổ kiến gần đó. Chuối mẹ giả vờ chết, nằm im không động đậy. Trời nóng hầm hập. Hơi nước, hơi lá ả cùng với mùi tanh trên mình chuối mẹ bốc ra làm cho bọn kiến lửa gần đó thêm thuồng. Bọn chúng

rủ nhau đi kiếm mồi. Vừa bò loằng ngoằng vừa dò dẫm về phía có mùi cá. Đầu tiên cá chuối mẹ cảm thấy buồn buồn ở khắp mình, sau rồi đau nhói trên da thịt. Biết kiến kéo đến đã đông, chuối mẹ liền lấy đà quẫy mạnh, rồi nhảy tùm xuống nước. Bọn kiến không kịp chạy, nổi lênh bênh trên mặt ao. Đàn chuối con ùa lại tranh nhau đớp tới tấp. Thế là đàn chuối con được một mẻ no nê. Chuối mẹ bơi quanh nhìn đàn con đớp mồi, vui quá quên cả đau. Đàn chuối ăn xong lại thông thả bơi dạo quanh. Không con nào để ý thiếu mất chú chuối út. Đang bơi, chuối mẹ nghe tiếng chuối út đuổi theo gọi:

- Mẹ ơi, con đói quá.

- Thế từ nãy con ở đâu mà không ăn? - Chuối mẹ hỏi.

- Con... con đi chơi với các chị nòng nọc.

- Vậy mà mẹ cứ ngỡ con với các anh các chị ăn no cả rồi!

- Vâng, chúng con ăn hết cả rồi! - Cả bọn chuối con đồng thanh đáp.

- Thế mà mẹ chả phần con, mẹ chả phần con!

Chuối út vừa nói vừa khóc thút thít.

- Trước khi đi kiếm mồi, mẹ đã dặn là: “Tất cả phải chờ mẹ ở chỗ kia,” cơ mà! Mẹ biết đâu con lại bỏ đi chơi. Thế là không ngoan đâu nhé. Bây giờ con ở đây với các anh chị, mẹ lên bờ kiếm thức ăn cho.

Nói rồi chuối mẹ lại bơi về phía bờ. Rạch lên rìa nước, nằm chờ đợi. Chờ mãi, chờ mãi, chẳng thấy lũ kiến đâu. Bỗng nhiên nghe như có tiếng bước rất nhẹ. Chuối mẹ nhìn ra, trước tiên là thấy hai con mắt xanh lè của mụ mèo đang lại gần. “Nguy hiểm rồi!” Chuối mẹ tự nhủ và lấy hết sức định nhảy xuống nước. Nhưng mèo đã nhanh hơn, lao phập tới cắn vào cổ chuối mẹ...